TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Phan Minh Thi

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Lộc Nam Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở nhà văn hoá khu 7 (Nà Khách), thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2013 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngụy Văn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 17 tháng 12 năm 1996 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Văn P, sinh năm 1967 và bà Nông Thị B, sinh năm 1969; có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 11-3-2023, tạm giam ngày 14-3-2023 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:*Anh Hoàng Đức G; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Ngụy Văn T sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2012, hình thức sử dụng bằng cách đốt hút, do vậy khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11-3-2023 một mình Ngụy Văn T đón xe ô tô chở khách (loại xe SUZUKI bảy chỗ ngồi) đi từ nhà đến đoạn cổng chào thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì xuống xe, sau đó đi bộ đến bờ suối gặp 01 (một) người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), Ngụy Văn T hỏi mua ma túy với người đàn ông này, với số tiền 460.000 đồng, người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi đưa cho Ngụy Văn T 01 (một) gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong có chứa chất bột ma túy Heroine, Ngụy Văn T nhận lấy gói ma túy cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ lên đường đón xe ô tô chở khách đi về nhà, khi về đến đoạn đường liên thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong lúc Ngụy Văn T đang đi bộ thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Na Hình và Công an xã L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Ngụy Văn T, sinh năm 1996 cư trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về hành vi cất giấu 01 (một) gói chất bột ma túy Heroine ở trong túi quần bên trái đang mặc trên người.

Tại bản Kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì thư có chữ "QT Ngụy Văn T" gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,242 gam.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS, ngày 05-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngụy Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Ngụy Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận hành vi bản thân đã thực hiện là nghiêm trọng vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngụy Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngụy Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,192 gam chất ma túy Heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động (cũ) nhãn hiệu itel màu đỏ, có số IMEL1 359 829 090 622 001, số IMEL2 359 829 090 622 019 kèm theo 01 (một) sim.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Ngụy Văn T không có ý kiến tranh luận.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11-3-2023; phù hợp với Bản kết luận giám định 345/KL-KTHS ngày 13-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và những tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 11-3-2023 tổ công tác của Đồn Biên phòng Na Hình phối hợp với Công an xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Đ, xã L, huyện V phát hiện bắt quả tang Ngụy Văn T, sinh năm 1996 cư trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có hành vi tàng trữ 0,242 gam ma túy Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Ngụy Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng vì đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo đủ tuổi trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy về sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội. Hiện nay việc đấu tranh phòng, chống ma túy là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, do đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Ngụy Văn T cần phải được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 14-3-2023 tại Uỷ ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và tại phiên toà bị cáo khai nhận bản thân bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,192 gam chất ma túy Heroin vì vật cấm tàng trữ và liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động (cũ) nhãn hiệu itel màu đỏ, có số IMEL1 359 829 090 622 001, số IMEL2 359 829 090 622 019 kèm theo 01 (một) sim vì không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy Heroine cho Ngụy Văn T tại khu vực bờ suối thuộc thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này, nên không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngụy Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ngụy Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11-3-2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên và các hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự, bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,192 gam chất ma túy Heroin.

- Trả lại cho bị cáo Ngụy Văn T 01 (một) điện thoại di động (cũ) nhãn hiệu itel màu đỏ, có số IMEL1 359 829 090 622 001, số IMEL2 359 829 090 622 019 kèm theo 01 (một) sim.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-6-2023 giữa Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngụy Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh